

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày 26-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

- Thư ký phiên tòa: bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông Lê Tiến Nghị - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh ngày 08 -10-1996, tại: huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nơi thường trú: thôn M, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nơi ở: tổ 2, phường L, thành phố P, tỉnh H; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị Ch, sinh năm 1976; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HSST ngày 14-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Trần Văn M 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, bị cáo Trần Văn M chấp hành xong hình phạt tù ngày 08-01-2021; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-6-2022 đến ngày 25-6-2022 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1958; vắng mặt.

2. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1988; vắng mặt.

Đều cư trú: thôn D, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

3. Anh Lê Văn K, sinh năm 1976; vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 22-6-2022, bị cáo Trần Văn M đi bộ từ nơi ở: tổ 2, phường L, thành phố P, tỉnh H đến khu vực chân cầu Hồng Phú, thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam gặp và mua 01 túi nilon trong suốt có viên dập, trên viên dập có đường kẻ ngang màu đỏ, bên trong có 10 viên nén màu xanh là ma túy, loại MDMA có khối lượng 4,2805 gam và 02 túi nilon trong suốt đều có viên dập, trên viên dập đều có đường kẻ ngang màu xanh, bên trong đều chứa các hạt tinh thể trong suốt là ma túy, loại Ketamine có khối lượng 0,9307 gam của một người nam thanh niên khoảng 25 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo M cầm và cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông khoảng ngoài 30 tuổi, không quen biết, không nhớ biển số xe, đến khu vực cổng Đền Trần thuộc xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mục đích để bán ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo M đến nơi và xuống xe đứng chờ người đến mua ma túy, bị tổ công tác Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện thấy có nghi vấn liên quan đến ma túy và yêu cầu kiểm tra. Bị cáo M đã tự nguyện giao nộp từ túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 túi nilon trong suốt có viên dập, trên viên dập có đường kẻ ngang màu đỏ, bên trong có 10 viên nén màu xanh và 02 túi nilon trong suốt đều có viên dập, trên viên dập đều có đường kẻ ngang màu xanh, bên trong đều chứa các hạt tinh thể trong suốt. Bị cáo M khai đó là ma túy của bị cáo mua mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện. Tổ công tác Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tiến hành kiểm tra người bị cáo M nhưng không phát hiện thu giữ gì thêm, sau đó đưa bị cáo M cùng vật chứng và mời người làm chứng là ông Vũ Văn Đ, anh Trần Xuân H và anh Lê Văn K về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để làm việc.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận định giám định số 264/KL-KTHS(MT) ngày 24-6-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: chất dạng viên nén màu xanh là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 4,2805 gam; chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,9307 gam. MDMA STT: 27, Danh

mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ. Ketamine STT: 35, Danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSHH ngày 03-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Văn M ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo Trần Văn M khai: khoảng 13 giờ ngày 22-6-2022, bị cáo đi bộ đến khu vực chân cầu Hồng Phú, thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam gặp và mua 01 túi nilon trong suốt có viền dập, trên viền dập có đường kẻ ngang màu đỏ, bên trong có 10 viên nén màu xanh là loại ma túy Kẹo và 02 túi nilon trong suốt đều có viền dập, trên viền dập đều có đường kẻ ngang màu xanh, bên trong đều chứa các hạt tinh thể trong suốt là ma túy, loại Ketamine của một người nam thanh niên khoảng 25 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm và cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông khoảng ngoài 30 tuổi, không quen biết, không nhớ biển số xe, đến khu vực cổng Đền Trần thuộc xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mục đích để bán ma túy kiếm lời. Khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo đến nơi và xuống xe đứng chờ người đến mua ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, kiểm tra, bắt giữ. Công an huyện Hưng Hà đã niêm phong toàn bộ số ma túy trên trong phong bì, bị cáo và một số người chứng kiến cùng ký vào phong bì niêm phong.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn M như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-6-2022; áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn M từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật

Tổ tụng hình sự: tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Trần Văn M là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 264/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn M không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán kiếm lời của bị cáo là vi phạm pháp luật và rất ân hận về việc làm sai trái của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng ông Vũ Văn Đ, anh Trần Xuân H và anh Lê Văn K đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra, ông Đ, anh H và anh K đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Trần Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 22-6-2022 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 18 giờ 40 phút ngày 22-6-2022 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bản kết luận định giám định số 264/KL-KTHS(MT) ngày 24-6-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của những

người làm chứng là ông Vũ Văn Đ, anh Trần Xuân H và anh Lê Văn K. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ, ngày 22-6-2022, tại khu vực cổng Đền Trần thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Trần Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,2805 gam ma túy, loại MDMA và 0,9307 gam ma túy, loại Ketamine mục đích để bán, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn M đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: hành vi do bị cáo M thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người và gây tác hại nhiều mặt của cuộc sống xã hội; về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang đấu tranh rất quyết liệt đối với các tội phạm về ma túy và tuyên truyền phòng chống tội phạm về ma túy, vì ma túy gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng...trái phép chất ma túy nhưng chỉ vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội;

tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng; bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà xét xử về hình sự, đã phải chấp hành hình phạt tù nhưng sau khi ra trại, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Ngoài hình phạt tù ra, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo M là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà thu giữ của bị cáo Trần Văn M vào ngày 22-6-2022, sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả mẫu vật giám định trong phong bì niêm phong số 264/KL - KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: căn cứ vào lời khai của bị cáo Trần Văn M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo M nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn M 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 22-6-2022.

2.2. áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Trần Văn M số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu huỷ 3,6693 gam (Ba phẩy sáu nghìn sáu trăm chín mươi ba gam) chất dạng viên nén màu xanh và 0,8396 (Không phẩy tám nghìn ba trăm chín mươi sáu gam) chất dạng tinh thể trong suốt gửi giám định và toàn bộ bao gói thu giữ của Trần Văn M trong phong bì hoàn trả

mẫu vật giám định số 264/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03-10-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo Trần Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên